

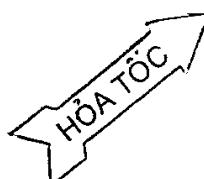
VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 33L/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 31 tháng 8 năm 2018

THÔNG BÁO

**Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc
tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Lâm Đồng**



Ngày 30 tháng 7 năm 2018, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc làm việc với lãnh đạo tỉnh Lâm Đồng về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2017, 6 tháng đầu năm năm 2018; tình hình và kết quả 2 năm thực hiện Quyết định số 1528/QĐ-TTg ngày 03 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ và một số đề xuất, kiến nghị của Tỉnh. Tham gia buổi làm việc có Bộ trưởng các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Thống đốc Ngân hàng nhà nước Việt Nam, đại diện lãnh đạo các bộ, cơ quan: Tài chính, Giao thông vận tải, Công Thương, Lao động – Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban Dân tộc, Văn phòng Chính phủ và đại diện Bộ Ngoại giao. Sau khi nghe báo cáo của lãnh đạo Tỉnh, ý kiến phát biểu của lãnh đạo các bộ, cơ quan tham dự, Thủ tướng Chính phủ đã kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Biểu dương sự cố gắng và những kết quả đạt được của Đảng bộ, chính quyền và đồng bào các dân tộc tỉnh Lâm Đồng. Năm 2017 và 6 tháng đầu năm 2018, mặc dù còn nhiều khó khăn, Tỉnh đã nỗ lực phấn đấu và đạt kết quả khá về phát triển kinh tế - xã hội: tốc độ tăng trưởng kinh tế tiếp tục tăng cao hơn bình quân chung cả nước, cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực theo hướng tăng tỷ trọng dịch vụ; kim ngạch xuất khẩu, số lượt khách du lịch và thời gian khách lưu trú đều tăng. Công tác cải cách hành chính và hoạt động xúc tiến đầu tư được đẩy mạnh. Các lĩnh vực giáo dục đào tạo, y tế, văn hóa, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống cho nhân dân, chăm lo công tác đối với người có công với cách mạng được quan tâm. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững, ổn định. Công tác xây dựng đảng, chính quyền, đoàn thể thường xuyên được coi trọng.

Bên cạnh kết quả đạt được, Lâm Đồng vẫn còn một số tồn tại, hạn chế và khó khăn, thách thức. Tốc độ tăng trưởng kinh tế của Tỉnh chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế và chưa thật sự bền vững; quy mô nền kinh tế còn nhỏ, thu nhập bình quân đầu người còn thấp. Chưa khai thác và phát huy được hết tiềm năng phát triển du lịch. Số lượng doanh nghiệp so với quy mô dân số của tỉnh còn thấp; quy mô, năng lực quản lý, năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh của doanh nghiệp chưa cao. Nguồn nhân lực chất lượng cao chưa đáp

ứng yêu cầu phát triển của Tỉnh. Thực hiện cải cách hành chính, tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế còn chưa quyết liệt.

II. VỀ NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

Về định hướng, tầm nhìn phát triển: Trước hết, cần đạt được sự nhất trí cao trong Đảng bộ, chính quyền và cả hệ thống chính trị; sự đồng thuận, hưởng ứng của người dân, doanh nghiệp về định hướng, tầm nhìn phát triển của Lâm Đồng. Chú trọng ba trọng tâm phát triển của Lâm Đồng là: nông nghiệp công nghệ cao; công nghiệp chế biến nông sản; du lịch, dịch vụ gắn với nông, lâm nghiệp.

Về các nhiệm vụ và giải pháp: Cơ bản thống nhất với mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 và giai đoạn 2016 - 2020 mà Tỉnh đã đề ra, nhấn mạnh thêm một số việc:

1. Tập trung quyết liệt triển khai các nghị quyết của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ; đề ra nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp cụ thể khắc phục hạn chế yếu kém trong từng ngành, từng lĩnh vực; lựa chọn một số lĩnh vực ưu tiên, đột phá, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng, phấn đấu đạt kết quả cao nhất mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 và các năm tiếp theo.

2. Tổ chức xúc tiến đầu tư, có cơ chế chính sách thông thoáng thu hút các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế đầu tư vào Tỉnh để phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội. Hoàn thiện thể chế, cơ chế quản lý để sàng lọc, thu hút các nhà đầu tư đủ năng lực khai thác, phát huy hiệu quả cơ sở hạ tầng kinh doanh du lịch, dịch vụ.

3. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả sản xuất các sản phẩm nông nghiệp có lợi thế gắn với thu hút đầu tư các dự án có công nghệ tiên tiến, chất lượng cao, sản xuất theo hướng đa dạng hóa sản phẩm để phục vụ cho xuất khẩu. Đẩy mạnh phát triển, nâng cao chất lượng sản xuất, chế biến, kinh doanh; xây dựng và bảo vệ, phát triển thương hiệu các sản phẩm chè, cà phê, rau, hoa, quả. Ưu tiên nguồn lực đầu tư, quan tâm phát triển sản xuất công nghiệp, dịch vụ... tạo việc làm, nâng cao đời sống nông dân, xây dựng nông thôn mới.

4. Tái cơ cấu ngành công nghiệp, dịch vụ gắn với bảo vệ môi trường sinh thái theo hướng giảm tỷ trọng khai thác, tăng chế biến và chế biến sâu; phát triển mạnh công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp mà tỉnh có lợi thế. Tiếp tục thu hút các dự án công nghiệp chế biến, chế tạo, sử dụng công nghệ cao, công nghệ sạch. Thực hiện có hiệu quả các giải pháp tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp. Thực hiện tốt các chính sách ưu đãi, thu hút đầu tư vào sản xuất công nghiệp, dịch vụ nông nghiệp nông thôn.

5. Tăng cường quản lý nhà nước đối với công tác quản lý đất đai, quy hoạch và đầu tư xây dựng trên địa bàn Tỉnh, trọng tâm là thành phố Đà Lạt.

Cần học hỏi rút kinh nghiệm của các thành phố lớn để bảo đảm phát triển bền vững thành phố Đà Lạt và các đô thị khác trong Tỉnh.

6. Chú trọng phát triển du lịch, để du lịch Lâm Đồng có những nét riêng, tạo ra lợi thế cạnh tranh khác biệt, đồng thời đầu tư phát triển du lịch, tạo kết nối vùng Tây Nguyên với thành phố Hồ Chí Minh, Nam bộ và Duyên Hải Nam Trung bộ cũng như khu vực và quốc tế. Sản phẩm du lịch cần được đa dạng hóa đi đôi với bảo đảm chất lượng và thương hiệu, để du khách đến đông hơn, thời gian lưu trú dài hơn và tiêu dùng, mua sắm nhiều hơn.

7. Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao các chỉ số PCI và PAPI, phát triển doanh nghiệp, khuyến khích khởi nghiệp sáng tạo. Đổi mới, nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả của chính quyền các cấp theo hướng liêm chính, phục vụ; thực sự là chính quyền của dân, do dân, vì dân. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đủ năng lực, trình độ, tính chuyên nghiệp cao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới.

8. Đẩy mạnh đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là đào tạo nghề, tạo việc làm cho người lao động; tăng cường đoàn kết trong đồng bào các dân tộc, giải quyết tốt các vấn đề xã hội, không để xảy ra điểm nóng về dân tộc, tôn giáo trên địa bàn. Giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, bảo đảm an toàn giao thông.

9. Tiếp tục thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với người có công; bảo đảm an sinh xã hội, trợ giúp hiệu quả đối tượng bảo trợ xã hội và hộ nghèo. Quan tâm các lĩnh vực giáo dục đào tạo, y tế, nhất là ở vùng sâu, vùng xa. Thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các chương trình, dự án về giảm nghèo, đặc biệt tại huyện Đam Rông và các xã đặc biệt khó khăn. Nâng cao chất lượng dạy và học, duy trì chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Chủ động phòng chống dịch bệnh, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, công tác kiểm tra an toàn thực phẩm. Bảo tồn và phát huy văn hóa dân tộc, di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn.

10. Chủ động, tích cực hơn nữa trong việc thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù được ban hành tại Quyết định số 1528/QĐ-TTg ngày 03 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ để thúc đẩy phát triển thành phố Đà Lạt nói riêng, phát triển kinh tế xã hội tỉnh Lâm Đồng nói chung.

III. VỀ MỘT SỐ ĐỀ NGHỊ CỦA TỈNH

1. Về đề nghị chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng: (i) Chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ cảnh quan thành phố Đà Lạt theo tỷ lệ hợp lý để đầu tư các dự án thật sự cần thiết cho phát triển du lịch; (ii) Chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng tại diện tích có đường dây truyền tải điện của các dự án thủy điện đi qua (DA đã hoàn thành đầu tư các hạng mục chính như hồ, đập): Tỉnh cần rà soát tổng thể, thận trọng trong lựa chọn phát triển các dự án

nghỉ dưỡng, du lịch, thực hiện đánh giá tác động môi trường, đa dạng sinh học. Tiến hành rà soát từng dự án theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 11460/VPCP-NN ngày 27 tháng 10 năm 2017; đối với các dự án khác (ngoài văn bản nêu trên), Tỉnh làm việc với các Bộ Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị liên quan thực hiện theo đúng Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08 tháng 8 năm 2017 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 511/TB-VPCP ngày 01 tháng 11 năm 2017.

Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan xem xét, đề xuất việc chuyển đổi mục đích sử dụng rừng và đất rừng đối với các dự án thuộc danh mục quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) được Chính phủ phê duyệt tại Nghị quyết số 67/NQ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2018 và theo đúng quy định tại Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ.

2. Về đề nghị sớm khởi công tuyến đường cao tốc đoạn Dầu Giây - Tân Phú trong năm 2018; bố trí vốn giải phóng mặt bằng các đoạn cao tốc trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng để triển khai trước; phối hợp với Tỉnh đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, mời gọi nhà đầu tư để tìm kiếm nguồn vốn cho các đoạn còn lại trước năm 2020: Giao Bộ Giao thông vận tải đẩy nhanh công tác chuẩn bị đầu tư, sớm triển khai Dự án đường cao tốc đoạn Dầu Giây - Tân Phú. Đối với các đoạn còn lại (Tân Phú – Bảo Lộc, Bảo Lộc – Đức Trọng): Giao Bộ Giao thông vận tải phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, đề xuất nguồn vốn phù hợp để thực hiện.

3. Về đề nghị ưu tiên bố trí và hỗ trợ vốn cho Dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phát triển thành phố Đà Lạt xanh và bền vững: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính phối hợp với Tỉnh thực hiện theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 316/TB-VPCP ngày 20 tháng 7 năm 2017.

4. Về đề nghị ưu tiên bố trí và hỗ trợ vốn cho các dự án: (1) Hồ chứa nước Ta Hoét, huyện Đức Trọng; (2) Hồ chứa nước Đông Thanh, huyện Lâm Hà; (3) Hồ chứa nước Hiệp Thuận, huyện Đức Trọng; (4) Hồ chứa nước Kazam, huyện Đơn Dương: Tỉnh rà soát, sắp xếp thứ tự ưu tiên, cân đối ngân sách địa phương kết hợp huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện. Đồng thời lựa chọn một dự án cấp bách nhất gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan trong quá trình xây dựng nguyên tắc, tiêu chí và tổng hợp danh mục các dự án sử dụng nguồn dự phòng đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương, đề xuất việc hỗ trợ vốn cho Tỉnh thực hiện Dự án, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

5. Về đề nghị không thu hồi vốn ứng trước 460,335 tỷ đồng cho Dự án đường tỉnh 725 trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 – 2020

của Tỉnh: Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính khẩn trương thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 316/TB-VPCP nêu trên, đề xuất nguồn vốn tiếp tục hỗ trợ Tỉnh theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 749/TTg-KTTH ngày 27 tháng 5 năm 2013 và Công văn số 890/VPCP-KTTH ngày 04 tháng 02 năm 2016, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Văn phòng Chính phủ thông báo để Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng và các bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Xây dựng, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ngoại giao, Thông tin và Truyền thông, Lao động – Thương binh và Xã hội, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Khoa học và Công nghệ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban Dân tộc;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Lâm Đồng;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ: TH, KTTH, CN, NN, KGVX, TKBT, QHQT;
- Lưu: VT, QHDP (3). **48**

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Văn Tùng